

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Cường.

Bà Trần Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 425/2020/TLST-HS ngày 30/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 412/2020/QĐXXST - HS ngày 14/12/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 82/2020/QĐST-HS ngày 28/12/2020, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thanh M; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh: 26/01/1989, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 1, khu 2, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông: Hoàng Văn N; Con bà: Đàm Thị T; Vợ: Đinh Thị N, có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 01/9/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đức T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh: 15/8/1999, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12; Con ông: Nguyễn Văn S (Đã chết); Con bà: Lý Thị H ; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 27/9/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Minh K; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh: 28/5/1990, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 4B, khu 2, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông: Bùi Xuân L; Con bà: Trần Thị Đ (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị N, có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 01/9/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

4. Mạc Anh T1; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh: 09/5/2000, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 44A, khu 5, phường P, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông: Mạc Văn Nam; Con bà:

Nguyễn Thu Hà; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến ngày 16/10/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Hữu T2, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ 2, khu 6, phường T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Đức H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ 13, khu 3, phường P, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Phạm Văn T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Hà Tiến Đ, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ 5, khu 4, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Chu Văn N, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

5. Anh Nguyễn Huy K, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ 3, khu 5, phường Đ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, Bùi Minh K đến quán 6S, thuộc tổ 3, khu 8, phường H, thành phố Hạ Long để uống bia. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K gọi điện thoại cho các bạn là Hoàng Thanh M và Mạc Anh T1 đến đón K để đi quán khác uống nước. Lúc này, có Nguyễn Đức T cũng đang đi chơi cùng với M và T, nên cả nhóm thống nhất đi đón K. M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, biển kiểm soát (BKS) 14X1 của K, còn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter, BKS 14B1 của T chở T đi đến quán bia 6S. Khi đến trước cửa quán bia 6S, thấy xe ô tô “Taxi” nhãn hiệu Toyota Vios, BKS 14A, của hãng xe “Sao Quảng Ninh”, đang đỗ chờ khách, M liền đỗ xe mô tô chặn luôn phía trước, còn T đỗ xe mô tô chặn phía sau xe ô tô “Taxi”. Xong, M, T1 và T đi bộ sang quán nước vỉa hè ở đối diện quán bia 6S để chờ K. Lúc này, anh Hoàng Hữu T2 là lái xe tắc xi, đang ngồi uống nước ở khu vực bảo vệ của quán bia 6S, thấy khách từ trong quán bia đi ra, nên anh đi đến dắt xe mô tô của M ra bên cạnh rồi lên xe Taxi nổ máy, định đón khách, thì M và T đi đến, M bảo T dắt xe mô tô của M về vị trí cũ, chặn trước đầu xe Taxi của Anh T2. Thấy vậy, Anh T2 hạ cửa kính ghế lái, yêu cầu M và T dắt xe mô tô ra vị trí khác để xe ô tô của anh ra, nhưng M không đồng ý, dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. Cùng lúc đó, K từ trong quán 6S đi ra, đến cùng với M và T đứng cãi chửi nhau với Anh T2. Sau đó, K dùng tay tát một nhát vào mặt Anh T2, thì Anh T2 mở cửa xe bước xuống đi về phía sau xe. Ngay lập tức, M và K lao đến ôm cổ, kéo đẩy Anh T2 đến khu vực gốc cây trước cửa quán bia 6S, còn Tuyên nhét một viên đá ở cạnh đường đập một nhát trúng lưng Anh T2; Tuyên và T1 cùng lao vào dùng chân tay đấm, đá nhiều nhát vào đầu, người Anh T2. Anh T2 vùng chạy ra cốp xe

Taxi lấy 01 đoạn ống tuýp kim loại, dài khoảng 60cm để tự vệ, thì M nhặt ở dưới đất 01 đoạn gậy rút 03 khúc kim loại, dài khoảng 50cm ở gần vị trí xe mô tô của mình, rồi cùng T1, K, T lao vào đánh Anh T2, M dùng gậy vụt về phía Anh T2, nhưng không trúng; Anh T2 liền cầm ống tuýp vụt lại trúng đầu M, M và T2 tiếp tục giằng co nhau, xô đẩy nhau thì K nhặt 01 viên gạch bê tông ở dưới đường đập 01 nhát trúng lưng Anh T2, rồi cùng T giằng lấy ống tuýp từ tay Anh T2 vứt đi. K và T1 tiếp tục lao vào đánh Anh T2, còn T chạy đến khu vực bàn uống nước của bảo vệ quán bia lấy 01 chiếc điều cày bằng tre, dài khoảng 60cm đến đập một nhát vào lưng Anh T2, thì Anh T2 bỏ chạy. Thấy vậy, nhóm M không đánh Anh T2 nữa và vứt hung khí xuống đường rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 444 ngày 06/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Hoàng Hữu T2 là 01% (Một phần trăm), do vật tày tác động trực tiếp gây nên. (Bút lục số 82-84).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 445 ngày 06/8/2020, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Hoàng Thanh M là 01% (Một phần trăm), do vật tày tác động trực tiếp gây nên. (Bút lục số 101-103).

Tổ dân khu phố và chính quyền phường Hồng Hải có văn bản báo cáo sự việc các bị cáo có hành vi gây lộn đánh nhau gây thương tích cho Anh T2, hò hét gây mất trật tự trị an khu phố và đề nghị xử lý hành vi của các đối tượng theo quy định của pháp luật.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Hữu T2 xác nhận sự việc xảy ra vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, anh có bị khoảng 4 đến 5 thanh niên đánh gây thương tích tại khu vực trước quán bia 6S, thuộc tổ 3, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long. Trong đó có M khống chế anh để các thanh niên khác dùng gạch, chân tay, điều cày đánh anh và anh có dùng thanh kim loại để ở cốp xe tự vệ lại. Anh xác nhận bị đánh phải vào Bệnh viện điều trị 05 ngày và phải tiếp tục nghỉ làm thêm 15 ngày (Hàng ngày anh đi làm ra 800.000 đồng), tiền thuốc men viện phí 3.000.000 đồng, giám định thương tích chi phí hết 2.700.000 đồng. Anh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền 30.000.000 đồng.

* Người làm chứng: Anh Hà Tiến Đ, Chu Văn N, Phạm Văn T, Bùi Đức H, xác nhận sự việc xảy ra vào 21 giờ 45 phút ngày 23/7/2020, tại khu vực trước quán bia 6S, thuộc tổ 3, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, có một nhóm thanh niên xảy ra mâu thuẫn đánh nhau ... ; anh Nguyễn Huy K xác nhận khi anh đến chỉ thấy 01 thanh niên lạ mặt bị thương tích.... (BL từ 311 đến 329; từ 305 đến 307; từ 333 đến 335).

Tại bản cáo trạng số: 387/CT-VKSHL ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long để xét xử các bị cáo Hoàng Thanh M, Bùi Minh K, Nguyễn Đức T và Mạc Anh T1,

về tội ‘Gây rối trật tự công cộng’, theo điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Thanh M, Bùi Minh K, Nguyễn Đức T và Mạc Anh T1 theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thanh M từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; bị cáo Nguyễn Đức T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm b,s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Minh K từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến tháng đến 60 tháng; bị cáo Mạc Anh T1 từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về bồi thường: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo bồi thường cho Anh T2 tổng số tiền là 12 triệu đồng (Trong đó gia đình bị cáo K và bị cáo T đã nộp bồi thường cho anh Hoàng Hữu T2 số tiền 6.000.000 đồng).

Về vật chứng: 02 xe mô tô đề nghị trả lại cho bị cáo M và T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trẢnh T1ụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Thanh M, Bùi Minh K, Nguyễn Đức T và Mạc Anh T1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản thực nghiệm điều tra; Biên bản nhận dạng cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 23/7/2020, tại khu vực trước cửa Quán bia 6S, thuộc tổ 3, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, là khu vực đông dân cư, thời điểm có đông người, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Hoàng Thanh M, Bùi Minh K, Nguyễn Đức T và Mạc Anh T1 đã có hành vi gây lộn dùng hung khí đánh nhau gây thương tích cho người khác, tổn hại 01% (Một phần trăm) sức khỏe; gây náo loạn khu dân cư, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi trên của bị cáo Hoàng Thanh M, Bùi Minh K, Nguyễn Đức T và Mạc Anh T1 đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật .

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào những nội qui, qui tắc, điều lệ v.v ... về trật tự ở những nơi công cộng. Xâm phạm trực tiếp đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở nơi công cộng. Các bị cáo biết rõ đây là khu vực đông dân cư, có nhiều nhà hàng, quán ăn đang mở cửa, có rất đông khách đang ăn uống tại quán và có nhiều phương tiện giao thông đang lưu thông trên đường nhưng vẫn gây lộn đánh nhau gây thương tích cho người khác, hò hét gây náo loạn khu phố, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội. Cần phải xử lý các bị cáo để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét vai trò trong vụ án: Bị cáo Hoàng Thanh M có hành vi đầu tiên, là nguyên nhân xảy ra sự việc và quyết liệt hung hăng nhất, nên giữ vai trò đầu; Bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Minh K và Mạc Anh T1 có hành vi ngang nhau, nên giữ vai trò sau.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Thanh M, Bùi Minh K, Nguyễn Đức T và Mạc Anh T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Bùi Minh K đã tích cực tác động gia đình và bị cáo T1 đã bồi thường cho Anh T2. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo qui định của Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Đối với bị cáo Hoàng Thanh M là người cầm đầu có hành vi quyết liệt, bị cáo Nguyễn Đức T sau khi thực hiện hành vi bỏ đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã đối với Tuyên, nên phải cách ly 02 bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo.

Xét bị cáo Bùi Minh K, Mạc Anh T1 có các điều kiện: Nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo bản thân làm công dân tốt, nên cho bị cáo K và T1 cải tạo ngoài xã hội, để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà tự ý thức cải tạo cho tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Anh Hoàng Hữu T2 yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Xét tài liệu chứng cứ để chứng M thiệt hại về sức khỏe của Anh T2 thì chỉ có: Phiếu khám bệnh vào viện và Bệnh án ngoại khoa thì Anh T2 vào viện 22 giờ 18 phút ngày 23/7/2020, ra viện 16 giờ 30 phút ngày 27/7/2020 ; Hóa đơn bán hàng ngày 27/7/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh số tiền là 369.488 đồng; Phiếu chỉ định ngày 23/7/2020, có ghi đơn giá 65.400 đồng; Phiếu chỉ định ngày 23/7/2020, có ghi đơn giá 522.000 đồng.

Xét mức thiệt hại về sức khỏe của Anh T2 1%, quá trình điều tra và tại phiên tòa Anh T2 chỉ xuất trình được chứng cứ hợp lệ chứng minh tổng số tiền chi phí là 956.888 đồng; Anh T1 hình nằm viện 05 ngày là có căn cứ nên chấp nhận; Anh T2 trình bày sau khi ra viện anh phải nghỉ làm 15 ngày, mỗi ngày mất thu nhập là 800.000 đồng, nhưng anh không có tài liệu chứng cứ để chứng minh thu nhập của anh mỗi ngày là 800.000 đồng, mặt khác thương tích của anh phần mềm thiệt hại tỷ lệ 1% sức khỏe, sau khi ra viện anh vẫn có thể đi làm lái xe tắc xi được. Công việc thu nhập của anh là lái tắc xi, nên chấp nhận mức trung bình mỗi ngày mất thu nhập của anh là 400.000 đồng x 05 ngày nằm viện = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền thiệt hại do sức khỏe của Anh T2 bị xâm phạm là 2.956.888 đồng.

Bị cáo Bùi Minh K đã tích cực tác động gia đình và bị cáo T2 đã tự nguyện nộp bồi thường cho Anh T2 tổng số tiền 6.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Tại phiên tòa bị cáo M và bị cáo T cũng tự nguyện đồng ý bồi thường cho Anh T2 mỗi bị cáo 3.000.000 đồng. Nay chấp nhận tổng số

tiền các bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Anh T2 là 12.000.000 đồng.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14B1, Mạc Anh T1 tự nguyện giao nộp; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, BKS 14X1, Hoàng Thanh M tự nguyện giao nộp. Nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 đoạn tuýp kim loại, 01 chiếc gậy rút ba khúc, 01 viên gạch bê tông, 01 viên đá và 01 điều cày là hung khí của vụ án, theo các bị cáo và anh Hoàng Hữu T2 khai sau khi dùng gậy lộn đánh gậy thương tích cho nhau đã vứt lại hiện trường, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy. Nên không đề cập.

[7] Về án phí: Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm ; bị cáo M, T chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Đối với việc anh Hoàng Hữu T2 có hành vi dùng 01 đoạn ống tuýp kim loại đánh Hoàng Thanh M gây thương tích, tổn hại 01% sức khỏe, thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng, nên không đề cập xử lý.

Đối với việc anh Hoàng Hữu T2 khai anh Nguyễn Huy K là người chỉ đạo nhóm Hoàng Thanh M đánh gây thương tích cho Anh T2. Quá trình điều tra đã làm rõ được anh Kiên không liên quan đến sự việc, nên không đề cập xử lý.

[8] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Thanh M, Bùi Minh K, Nguyễn Đức T và Mạc Anh T1 phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thanh M 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2020.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2020.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 ; khoản 4, Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm b,s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Minh K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm b,s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mạc Anh T1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Minh K cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H để giám sát, giáo dục bị cáo K trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Mạc Anh T1 cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường P để giám sát, giáo dục bị cáo T trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo K, T1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ vào khoản 4, Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Bùi MINH K, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về bồi thường : Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hoàng Hữu T2 tổng số tiền 12.000.000 đ (Mười hai triệu đồng), (chia phần mỗi bị cáo 3.000.000 đồng, bị cáo Bùi MINH K, bị cáo Mạc Anh T1 đã nộp mỗi bị cáo 3.000.000 đồng tiền bồi thường theo biên lai thu tiền số: 0005135 ngày 04/01/2021 và số 0005136 ngày 04/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, số tiền này được trả cho Anh T2; số tiền còn lại bị cáo Hoàng Thanh M, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng).

4. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Trả lại cho bị cáo Mạc Anh T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 14B1, xe đã qua sử dụng (Đăng ký xe mang tên Mạc Anh T1); Trả lại cho bị cáo Hoàng Thanh M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, BKS 14X1-, xe đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 80 ngày 06/01/2021, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm a, c, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc mỗi bị cáo chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Hoàng Thanh M, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai, có mặt các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Hoàng Hữu T2 có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Hoàng Thanh M và Nguyễn Đức T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- THA TP.Hà Long.
- CA TP.Hà Long.
- VKS TP.Hà Long; VKS tỉnh QN.
- Trại tạm giam nơi giam giữ bị cáo.
- Người liên quan.
- Lưu HS + Bị cáo

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Chiên